KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG AN NINH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND xã)

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2026	Ước thực hiện 6 tháng đầu năm	Tỷ lệ đạt % so với kế hoạch	Ghi chú
1	Diện tích sản xuất lúa, năng suất và sản lượng lúa	ha	Diện tích sản xuất lúa 1.979 ha, năng suất 5,35 tấn/ha, sản lượng 10.587 tấn	Diện tích 1053,1 ha, năng suất 60,01 tạ/ha, sản lượng 6.319,14 tấn	Diện tích (53,2%); Năng suất (112%); Sản lượng (59,6%)	
2	Tổng đàn vật nuôi	con	Trâu bò 1.800 con, lợn 2.300 con, Gia cầm 65.000 con	Trâu bò 1640 con; Lợn 1300 con, Gia cầm 35.000 con	Trâu bò (91,1%); Lợn (56,5%), Gia cầm (53,8%)	
3	Tỷ lệ tiêm phòng	(%)	80% đối với gia súc, trên 90% đối với gia cầm	Đợt 1: 82% đối với gia súc; 91,5% đối với gia cầm		
4	Phá bờ vùng bờ thửa, xây dựng cánh đồng mẫu lớn	ha	22	x		
5	Tỷ lệ che phủ rừng	(%)	39,50	42,2	106,84	

6	Số km đường giao thông, đường giao thông nội đồng, đường cacboncor	km	Làm đường giao thông nông thôn, đường giao thông nội đồng 5km; kênh mương nội đồng 5km; Nâng cấp phục hồi đường bằng cacboncor 6km	1 km đường nội đồng		
7	Tốc độ tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm	(%)	7,23	6,85	94,74	
8	Thu nhập bình quân đầu người	Tỷ đồng	64,00	x		
9	Tỷ lệ giảm hộ nghèo tối thiểu	Doanh nghiệp	2,84	x		
10	Thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	48,175	47,702	99	
11	Tỷ lệ hộ đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa"	(%)	95,00	x		
12	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	(%)	95,00	88,2%		
	Số người tham gia Bảo hiểm xã hội	Người	100	x		

13	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	(%)	82,00	x		
14	Tỷ lệ hồ sơ xử lý trên môi trường điện tử	(%)	99,00	98,82	99,82	
	Tỷ lệ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa	(%)	100,00	99,95	99,95	
	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến	(%)	75%	99,03%	132,04	
15	Xã đạt chuẩn an toàn về an ninh trật tự đạt 95%, Cơ sở vững mạnh toàn diện đáp ứng về yêu cầu Quốc phòng an ninh trong tình hình mới đạt 98%	(%)	Đạt	Đạt		

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ